

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ QUY NHƠN
TỈNH BÌNH ĐỊNH
Số: 34/2023/QĐST-KDTM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Quy Nhơn, ngày 03 tháng 7 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 23 tháng 6 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 15/2023/TLST-KDTM ngày 17 tháng 3 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần Á

Địa chỉ: 442 N, phường 5, quận 3, TP. Hồ Chí Minh

Người đại diện theo pháp luật: Ông Từ Tiến Ph - Tổng giám đốc

Người đại diện theo uỷ quyền lại: Ông Võ Văn X – Nhân viên

(Theo Văn bản uỷ quyền số 172/UQ-QLN.23 ngày 22/02/2023)

- Bị đơn: 1. Ông Nguyễn Thế C, sinh năm: 1983

Địa chỉ: Tổ 37, khu vực 6, phường Th, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định

2. Ông Phan Thanh M, sinh năm: 1952

3. Bà Trần Thị Kim Th, sinh năm: 1955

4. Cháu Phan Nguyễn Châu Nh, sinh ngày 07/12/2005

Người đại diện hợp pháp cho cháu Nhi: Bà Trần Thị Kim Th, sinh năm: 1955

Đồng địa chỉ: 808/14/80 Tr, Tổ 29, khu vực 6, phường Đ, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Anh Nguyễn Thế C và chị Phan Trần Thanh T (chết ngày 02/11/2022) còn nợ Ngân hàng TMCP Á số tiền tính đến ngày 23/6/2023 là: 10.596.214.276

đồng (Mười tỷ, năm trăm chín mươi sáu triệu, hai trăm mười bốn ngàn, hai trăm bảy mươi sáu đồng), trong đó:

- Khoản vay: Vốn gốc 9.650.000.000 đồng, lãi trong hạn 168.412.329 đồng, lãi quá hạn 674.574.658 đồng, phạt chậm trả lãi 25.922.772 đồng. Tổng cộng: 10.518.909.758 đồng.

- Khoản thế tín dụng: Vốn gốc 68.054.771 đồng, lãi quá hạn 9.249.747 đồng. Tổng cộng: 77.304.518 đồng.

2.2. Hàng thừa kế thứ nhất của chị Phan Trần Thanh T gồm có: Anh Nguyễn Thế C, ông Phan Thanh M, bà Trần Thị Kim Th và cháu Phan Nguyễn Châu Nh, sinh ngày: 07/12/2005.

2.3. Anh Nguyễn Thế Cg và những người thừa kế theo pháp luật của chị Phan Trần Thanh T gồm có: Anh Nguyễn Thế C, ông Phan Thanh M, bà Trần Thị Kim Th và cháu Phan Nguyễn Châu Nh phải có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng TMCP Á số tiền là 10.596.214.276 đồng (Mười tỷ, năm trăm chín mươi sáu triệu, hai trăm mười bốn ngàn, hai trăm bảy mươi sáu đồng).

Thời gian trả: Ngày 12/7/2023.

Anh Nguyễn Thế C, ông Phan Thanh M, bà Trần Thị Kim Th và cháu Phan Nguyễn Châu Nh còn phải tiếp tục trả tiền lãi, phạt chậm trả lãi phát sinh theo mức lãi suất quy định tại Thỏa thuận về các điều khoản và điều kiện tín dụng chung, Hợp đồng cấp tín dụng, Khế ước nhận nợ, Bản các điều khoản và điều kiện sử dụng thẻ tín dụng của ACB kể từ ngày 24/6/2023 trở đi cho đến ngày trả hết nợ.

2.4. Trường hợp anh Nguyễn Thế C, ông Phan Thanh M, bà Trần Thị Kim Th, cháu Phan Nguyễn Châu Nh trả xong khoản tiền trên thì Ngân hàng TMCP Á có nghĩa vụ trả lại cho anh Nguyễn Thế C, ông Phan Thanh M, bà Trần Thị Kim Th, cháu Phan Nguyễn Châu Nh Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AB 619441, sổ vào sổ cấp GCN: H00300 do UBND thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định cấp ngày 14/9/2009 đứng tên Nguyễn Thế C, Phan Trần Thanh Tvà trả lại cho ông Phan Thanh M, bà Trần Thị Kim Th Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AB 421833, sổ vào sổ cấp GCN: H00588 do UBND thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định cấp ngày 14/9/2009 và Giấy phép xây dựng số 1924/GPXD do UBND thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định cấp ngày 30/8/2019 đứng tên Phan Thanh M, Trần Thị Kim Th.

2.5. Trường hợp anh Nguyễn Thế C, ông Phan Thanh M, bà Trần Thị Kim Th, cháu Phan Nguyễn Châu Nh không trả hết nợ đúng hạn thỏa thuận trên thì Ngân hàng TMCP Á Châu có quyền yêu cầu xử lý tài sản thế chấp để thu hồi nợ gồm có:

- Quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 08, tờ bản đồ số 70, địa chỉ: tổ 20, khu vực 03, phường Th, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định

theo Giấy chứng nhận Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AB 619441, số vào sổ cấp GCN: H00300 do UBND thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định cấp ngày 14/9/2009, đứng tên ông Nguyễn Thế C và bà Phan Trần Thanh T (theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất số BDI.BĐCN.318.160919 được công chứng tại Phòng Công chứng số 3 tỉnh Bình Định ngày 16/9/2019, số công chứng 3277; đăng ký thế chấp tại Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Bình Định – Chi nhánh thành phố Quy Nhơn ngày 17/9/2019 và Hợp đồng sửa đổi, bổ sung số BDI.BĐCN. 318.160919/SĐBS-01 ngày 08/5/2020 được công chứng tại Phòng Công chứng số 3 tỉnh Bình Định ngày 08/5/2020, số công chứng 1369).

- Quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 123, tờ bản đồ số ./ địa chỉ: tổ 29A, khu vực 06, phường Đ, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định theo Giấy chứng nhận Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AB 421833, số vào sổ cấp GCN: H00588 do UBND thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định cấp ngày 14/9/2009 và Giấy phép xây dựng số 1924/GPXD do UBND thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định cấp ngày 30/8/2019, đứng tên ông Phan Thanh M và bà Trần Thị Kim Th (theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất hình thành trong tương lai số BDI.BĐCN.307.160919 được công chứng tại Phòng Công chứng số 3 tỉnh Bình Định ngày 16/9/2019, số công chứng 3276; đăng ký thế chấp tại Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Bình Định ngày 17/9/2019 và Hợp đồng sửa đổi, bổ sung số BDI.BĐCN.307.160919/SĐBS-01 được công chứng tại Phòng Công chứng số 3 tỉnh Bình Định ngày 04/02/2020, số công chứng 299).

2.6. Về chi phí tố tụng: Ngân hàng TMCP Á đã nộp tạm ứng chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ và định giá tài sản 11.000.000đồng. Anh Nguyễn Thế C tự nguyện nộp 11.000.000đồng để hoàn trả lại cho Ngân hàng TMCP Á

2.7. Về án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm:

- Anh Nguyễn Thế C tự nguyện nộp 59.298.000đồng (Năm mươi chín triệu, hai trăm chín mươi tám ngàn đồng).

- Hoàn trả lại cho Ngân hàng TMCP Á 59.095.000đồng (Năm mươi chín triệu, không trăm chín mươi lăm ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003452 ngày 17/3/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Quy Nhơn.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự;

thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- *Đương sự;*
- *VKSNDTp.Quy Nhơn;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

Trần Thị Hương